

Bản án số: 26/2025/DS - ST

Ngày 28 tháng 4 năm 2025

V/v "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Văn Truyện

2. Bà Lê Thị Hoàng Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 287/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 287/2025/QĐXXST- DS ngày 01 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa 287/2025/QĐST- DS ngày 16 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Ph, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn An Ngãi Tây 1, xã Hoà Sơn, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Gia H, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn An Ngãi Tây 2, xã Hoà Sơn, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh Ph thể hiện:

Vào ngày 17/12/2021 bà Nguyễn Thị Thanh Ph có cho bà Nguyễn Thị Gia H mượn số tiền 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng) để bà Hưng lấy vốn buôn bán, theo thảo thuận bà Hưng trả góp cho bà Ph 100.000đ/ngày và sau đó sẽ góp thêm để trả đủ số tiền mượn, việc vay mượn này thể hiện tại giấy mượn tiền ngày 17/12/2021 do bà Nguyễn Thị Thanh Ph viết và ký tên.

Sau khi mượn tiền bà Nguyễn Thị Gia H chỉ mới trả được 3.000.000đ (ba triệu đồng), cụ thể các lần trả:

- Ngày 13/02/2023 bà Hưng trả 1.000.000đ (một triệu đồng)

- Ngày 13/3/2023 bà Hưng trả 1.000.000đ (một triệu đồng)

- Ngày 16/4/2023 bà Hưng trả 1.000.000đ (một triệu đồng)

Ngoài ba lần trả số tiền trên thì bà Nguyễn Thị Gia H không trả thêm được lần tiền nào nữa. Nay để đảm bảo quyền lợi cho mình, bà Nguyễn Thị Thanh Ph yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Gia H phải trả dứt điểm số tiền 72.000.000đ (bảy mươi hai triệu đồng) còn nợ cho bà Nguyễn Thị Thanh Ph.

Bà Nguyễn Thị Thanh Ph không yêu cầu trả lãi.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án cho bà Nguyễn Thị Gia H, để biết việc bà Nguyễn Thị Thanh Ph gửi đơn khởi kiện đến Tòa án. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt các thông báo và tiến hành niêm yết công khai về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp; quyết định về việc đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đối với bà Nguyễn Thị Gia H, nhưng bà Nguyễn Thị Gia H không có ý kiến phản hồi và vắng mặt tại các phiên hòa giải cũng như hai lần mở phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh Ph khởi kiện bị đơn là bà Nguyễn Thị Gia H phải trả số tiền đã mượn, bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Hòa Vang. Do vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tòa án đã triệu tập họp lệ bà Nguyễn Thị Gia H tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng bà Nguyễn Thị Gia H vẫn vắng mặt. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Gia H.

Về nội dung vụ án:

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung tại đơn trình bày và tranh tụng tại phiên tòa của nguyên đơn thể hiện:

Vào ngày 17/12/2021 bà Nguyễn Thị Thanh Ph có cho bà Nguyễn Thị Gia H mượn số tiền 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng) để bà Hưng lấy vốn buôn bán, theo thỏa thuận bà Hưng trả góp cho bà Ph 100.000đ/ngày và sau đó sẽ góp thêm để trả đủ số tiền mượn, việc vay mượn này thể hiện tại giấy mượn tiền ngày 17/12/2021 do bà Nguyễn Thị Thanh Ph viết và ký tên.

Theo nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh Ph thì sau khi mượn tiền bị đơn bà Nguyễn Thị Gia H chỉ mới trả được số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) số tiền nợ còn lại là 72.000.000đ (bảy mươi hai triệu) đến nay chưa trả và có hành vi trốn tránh trách nhiệm.

Hội đồng xét xử nhận thấy, giao dịch vay mượn tiền giữa bà Nguyễn Thị Thanh Ph và bà Nguyễn Thị Gia H được ký kết trên cơ sở tự nguyện của các bên, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo cho bị đơn bà Nguyễn Thị Gia H biết việc khởi kiện của nguyên đơn, tuy nhiên bị đơn đã không đến Tòa án tham gia các phiên hòa giải, không có văn bản phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không cung cấp chứng cứ để chứng minh đã trả một phần hay toàn bộ số tiền đã vay của nguyên đơn.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy bà Nguyễn Thị Gia H đã vi phạm cam kết trả nợ, vì vậy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Gia H phải có nghĩa vụ trả số tiền gốc còn nợ là 72.000.000đ (*bảy mươi hai triệu đồng*) cho bà Nguyễn Thị Thanh Ph là phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự;

[3] Quá trình giải quyết vụ án cũng như trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh Ph không yêu cầu bà Nguyễn Thị Gia H phải trả lãi chậm trả đối với khoản nợ gốc. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Vì chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Gia H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với số tiền mà Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh Ph số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*" của bà Nguyễn Thị Thanh Ph đối với bà Nguyễn Thị Gia H

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 351, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Tuyên xử:

1. Buộc bà Nguyễn Thị Gia H phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Ph số tiền 72.000.000đ (*bảy mươi hai triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí Dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Buộc bà Nguyễn Thị Gia H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.600.000đ (*ba triệu sáu trăm nghìn đồng*).

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Ph số tiền tạm ứng án phí 1.800.000đ (*một triệu tám trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0008310 ngày 18/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

